

Số: **928** /TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **12** tháng **02** năm 2018

V/v tăng cường công tác kiểm tra trị
giá hải quan đối với mặt hàng ô tô

Kính gửi: Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

Để đảm bảo thực hiện thống nhất, đúng các quy định về công tác kiểm tra, xác định dấu hiệu nghi vấn, tham vấn, kiểm tra sau thông quan, xác định trị giá theo quy định tại Nghị định 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ, Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 và Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính. Đồng thời để triển khai thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 4 Điều 29 Nghị định 116/2017/NĐ-CP ngày 17/10/2017 của Chính phủ thì theo đó Bộ Tài chính có trách nhiệm thực hiện công tác phòng, chống gian lận thương mại đối với các loại xe ô tô nhập khẩu. Tổng cục Hải quan yêu cầu các Cục Hải quan tỉnh, thành phố tăng cường thực hiện công tác quản lý, xác định trị giá hải quan đối với mặt hàng xe ô tô nhập khẩu như sau:

1. Nghiêm túc thực hiện theo hướng dẫn tại Khoản 1 Điều 39 Luật Quản lý thuế và Điều 33 Nghị định 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ đã được cụ thể tại công văn số 905/TCHQ-TXNK ngày 17/02/2017 của Tổng cục Hải quan về việc thực hiện công tác kiểm tra, xác định dấu hiệu nghi vấn, tham vấn, kiểm tra sau thông quan và xác định trị giá. Trong đó lưu ý:

- Kiểm tra đầy đủ các tiêu chí về tên hàng của xe ô tô nhập khẩu để kiểm tra, xác định trị giá: Chi tiết tên hàng, nhãn hiệu, kiểu xe, dung tích xi lanh; số chỗ ngồi; số cửa; số cầu; kiểu số (số sàn hay tự động); Sử dụng xăng hay dầu; Mới hay đã qua sử dụng; Model; Các ký mã hiệu model khác nếu có (như Limited, Primium, XLE, LE...); Năm sản xuất, số km đã chạy (nếu là xe đã qua sử dụng).

- Thực hiện tham vấn, kiểm tra sau thông quan đối với các lô hàng có dấu hiệu nghi vấn về trị giá. Bác bỏ trị giá khai báo trên cơ sở đối chiếu 04 điều kiện xác định trị giá giao dịch quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 39/2015/TT-BTC, các căn cứ bác bỏ trị giá khai báo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 25, Điều 142 Thông tư số 38/2015/TT-BTC, các quy định về ấn định thuế tại khoản 1 Điều 39 Luật Quản lý thuế với hồ sơ, mức giá khai báo, thông tin do Doanh nghiệp cung cấp, giải trình tại thời điểm tham vấn.

- Thực hiện theo đúng hướng dẫn về việc thu thập các nguồn thông tin, phương pháp quy đổi và kiểm chứng thông tin để phục vụ công tác xác định trị giá.

- Thường xuyên rà soát đề xuất xây dựng, sửa đổi, bổ sung Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu rủi ro về trị giá đối với mặt hàng xe ô tô nhập khẩu. Thực hiện đề xuất xây dựng bổ sung ngay đối với model, nhãn hiệu mới phát sinh.

2. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, rà soát dữ liệu trên Hệ thống GTT02 để phát hiện và xử lý khắc phục tình trạng thực hiện không đúng về việc không xác định nghi vấn đối với trường hợp giá khai báo thấp hơn cơ sở dữ liệu, quá thời hạn chưa thực hiện tham vấn hoặc kiểm tra sau thông quan, chấp nhận hoặc xác định trị giá thấp, bất hợp lý... quy định tại Luật Quản lý thuế, Thông tư 38/2015/TT-BTC, Thông tư 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính, Quy trình thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu Quyết định số 1966/QĐ-TCHQ ngày 10/7/2015, Quyết định số 2344/QĐ-TCHQ ngày 7/8/2015 của Tổng cục hải quan về việc ban hành quy chế xây dựng, quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu trị giá hải quan và các văn bản hướng dẫn của Tổng cục Hải quan.

3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ để đánh giá những rủi ro, kịp thời phát hiện các sai sót, thực hiện không đúng quy định để kịp thời chấn chỉnh và xử lý theo quy định.

Tổng cục Hải quan thông báo để các Cục Hải quan tỉnh, thành phố nêu trên biết và thực hiện. / *ms*

Nơi nhận: *ms*

- Như trên;
- Lưu: VT, TXNK-TGHQ- HàngB (03b).

ms

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Thái
Nguyễn Dương Thái